

Số: 1307 /QĐ- BGTVT

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật  
về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành 6 tháng đầu năm 2021**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành một phần và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành toàn phần 6 tháng đầu năm 2021 (tính từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp VN;
- Công báo;
- Báo GT, Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, PC.

*M.Đ.*

**BỘ TRƯỞNG**



*Nguyễn Văn Thế*  
**Nguyễn Văn Thế**





**Phụ lục I**  
**DANH MỤC VĂN BẢN CỤ THỂ PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH MỘT PHẦN**  
**TÍNH TỪ NGÀY 01/01/2021 ĐẾN HẾT NGÀY 30/6//2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1307 /QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 7 năm 2021)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I - LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG</b>					
1.	Thông tư	Số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.	<ul style="list-style-type: none"><li>- khoản 3 Điều 12;</li><li>- khoản 4 Điều 13;</li><li>- tên Điều 17;</li><li>- điểm c khoản 1 Điều 17;</li><li>- tên Điều 18 và sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 18 ;</li><li>- tên Điều 20 và sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 20;</li><li>- Điều 26;</li><li>- điểm b khoản 1 Điều 36;</li><li>- khoản 2 Điều 39;</li></ul>	<p style="text-align: right;"><b>LuatVietnam</b></p> Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 30/2020/TT-BGTVT ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.	15/01/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 2 Điều 40;</li> <li>- khoản 3 Điều 44;</li> <li>- khoản 3 Điều 45;</li> <li>- khoản 1 Điều 50;</li> <li>- khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 60;</li> <li>- khoản 8 Điều 64;</li> <li>- Điều 76;</li> <li>- Mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo Thông tư.</li> </ul>		
2.	Thông tư	Số 13/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 3 năm 2019 quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 2 Điều 3;</li> <li>- khoản 17 Điều 5;</li> <li>- khoản 1 Điều 5;</li> <li>- khoản 3 Điều 5;</li> <li>- điểm b khoản 2 Điều 10;</li> <li>- khoản 1 Điều 11;</li> <li>- khoản 3 Điều 11;</li> <li>- điểm a khoản 1 Điều 14;</li> </ul>	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Thông tư 41/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 3 năm 2019 quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam.	15/3/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- điểm b khoản 6 Điều 14;</li> <li>- khoản 9 Điều 14;</li> <li>- khoản 3 Điều 23;</li> <li>- khoản 5 Điều 30;</li> <li>- khoản 6 Điều 32;</li> <li>- khoản 9 Điều 32;</li> <li>- khoản 10 Điều 32;</li> <li>- điểm a khoản 1 Điều 34;</li> <li>- khoản 1 Điều 36;</li> <li>- Điều 38;</li> <li>- khoản 5 Điều 39;</li> <li>- điểm a khoản 1 Điều 40;</li> <li>- khoản 5 Điều 41;</li> <li>- khoản 6 Điều 41;</li> <li>- điểm b khoản 8 Điều 41;</li> <li>- khoản 13 Điều 41;</li> <li>- khoản 2 Điều 44;</li> <li>- khoản 5 Điều 50;</li> </ul>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 7 Điều 50;</li> <li>- khoản 2 Điều 53;</li> <li>- khoản 5 Điều 53;</li> <li>- khoản 3 Điều 55;</li> <li>- Điều 57;</li> <li>- Điều 58;</li> <li>- khoản 3 Điều 60;</li> <li>- Điều 61;</li> <li>- khoản 3 Điều 64;</li> <li>- khoản 1 Điều 65;</li> <li>- khoản 2 Điều 76;</li> <li>- Điều 77;</li> <li>- khoản 7 Điều 84;</li> <li>- khoản 2 Điều 87;</li> <li>- khoản 3 Điều 87;</li> <li>- khoản 4 Điều 87;</li> <li>- khoản 2 Điều 91;</li> <li>- Điều 97;</li> </ul>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 2 Điều 98;</li> <li>- khoản 9 Điều 98;</li> <li>- Điều 101;</li> <li>- điểm a khoản 1 Điều 102;</li> <li>- điểm b khoản 2 Điều 102;</li> <li>- điểm đ khoản 2 Điều 102;</li> <li>- khoản 3 Điều 103;</li> <li>- khoản 2 Điều 104;</li> <li>- Điều 106;</li> <li>- tên Điều 107;</li> <li>- khoản 1 Điều 107;</li> <li>- khoản 2 Điều 107;</li> <li>- Điều 112;</li> <li>- khoản 1 Điều 114</li> <li>- khoản 11 Điều 115;</li> <li>- khoản 9 Điều 116;</li> <li>- khoản 2 Điều 117;</li> <li>- điểm b khoản 5 Điều 118 ;</li> </ul>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- điểm k khoản 5 Điều 118;</li> <li>- khoản 7 Điều 118;</li> <li>- điểm 11 Chương III Phụ lục II Chương VI Phụ lục II;</li> <li>- chương VIII Phụ lục II;</li> <li>- điểm 3 mục A, điểm 3 mục B, điểm 3 mục C và điểm 3 mục D Chương IV Phụ lục số V;</li> <li>- phần ghi chú Phụ lục số VIII;</li> <li>- Mẫu danh sách phương tiện đề nghị cấp Giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn/ngắn hạn tại Phụ lục IX;</li> <li>- điểm 5.2.3 Phụ lục XII;</li> <li>- điểm 2 mục IV Phụ lục XIII;</li> <li>- tên Phụ lục XIV;</li> <li>- điểm a khoản 2 mục I của Phụ lục XIV;</li> <li>- khoản 6 mục I của Phụ lục</li> </ul>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			XIV; - mục II của Phụ lục XIV ; - điểm 1.1, 3.1, 1.17, 2.17, 3.17 Phụ lục số XVII ; - điểm 4 mục II Phụ lục XVIII ; - phần ghi chú tại mục A, B, C Phụ lục XXIV.		
<b>II- LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA</b>					
<b>LuatVietnam</b>					
3.	Nghị định	Số 24/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.	-Điều 3; - Điều 4; - Điều 5; - Điều 10.	Bị bãi bỏ bởi Điều 68 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	15/3/2021
4.	Quyết định	Số 34/2016/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thủ tục điện tử đối với tàu thuyền vào, rời cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng dầu khí ngoài khơi thông qua Cơ chế một	quy định liên quan đến thủ tục điện tử đối với phương tiện thủy nội địa của Vương quốc Campuchia nhập cảnh, xuất cảnh tại cảng thủy nội địa Việt Nam và phương tiện thủy nội	Bị bãi bỏ bởi Điều 68 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	15/3/2021



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		cửa quốc gia.	địa Việt Nam xuất cảnh tại cảng thủy nội địa đi Campuchia		
5.	Thông tư	Số 26/2013/TT-BGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức ngành giao thông vận tải được giao nhiệm vụ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa	khoản 5 Điều 4	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021
6.	Thông tư	Số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa	- khoản 4 Điều 26; - khoản 3 Điều 27; - Mẫu số 18 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư.	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021
7.	Thông tư	Số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về	khoản 4 và khoản 5 Điều 21	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 3 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa	15/2/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		đăng ký phương tiện thủy nội địa		đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	
8.	Thông tư	Số 65/2015/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành định mức kinh tế kỹ thuật sửa chữa phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa	Điểm 2.3 khoản 2 Chương 15 của Định mức kinh tế kỹ thuật sửa chữa phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa;	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021
9.	Thông tư	Số 19/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về khảo sát luồng phục vụ quản lý và thông báo luồng đường thủy nội địa	khoản 4 Điều 14	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 5 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021
10.	Thông tư	Số 12/2018/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công	điểm b khoản 1 Điều 21	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 6 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ	15/2/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		tác phòng, chống thiên tai trong lĩnh vực đường thủy nội địa		Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	
11.	Thông tư	Số 01/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo trì đường thủy nội địa	điểm b và điểm c khoản 2 Điều 13	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 7 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021
12.	Thông tư	Số 80/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các	Điều 4	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 8 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa)			
13.	Thông tư	Số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	khoản 1 và khoản 2 Điều 27	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 9 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021
14.	Thông tư	Số 57/2013/TT-BGTVT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo đảm an ninh tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	điểm a khoản 1 Điều 16	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 10 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	15/2/2021
15.	Thông tư	Số 46/2016/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa.	- Điều 1; - Điều 2; - Điều 4.	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 10/2021/TT-BGTVT ngày 29/4/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	15/6/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				46/2016/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa.	
<b>III – LĨNH VỰC HÀNG HẢI</b>					
16.	Thông tư	Số 13/2017/TT-BGTVT ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chứng chỉ chuyên môn đại lý tàu biển	khoản 3 Điều 7	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 34/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng hải	15/2/2021
17.	Thông tư	Số 52/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo trì công trình hàng hải	- khoản 10 Điều 7; - Điều 19.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 34/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng hải	15/2/2021
18.	Thông tư	Số 41/2017/TT-BGTVT ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về	- khoản 3 Điều 9; - khoản 4 Điều 10;	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 3 Thông tư số 34/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ	15/2/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		quản lý thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền trong vùng nước cảng biển	- khoản 3 Điều 11; - Mẫu số 4 của Phụ lục II .	Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng hải	
19.	Thông tư	Số 01/2020/TT- BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về báo cáo và điều tra tai nạn hàng hải	Điều 9	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 34/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng hải	15/2/2021
<b>IV - LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ</b>					
20.	Thông tư	Số 88/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định và Nghị định thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân	- Điều 20; - điểm b khoản 2 Điều 21.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi hoặc bãi bỏ Điều 1 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	15/2/2021

**LuatVietnam**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		dân Lào			
21.	Thông tư	Số 39/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, hướng dẫn thi hành một số điều của Hiệp định và Nghị định thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia	- Điều 21; - điểm k khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 22.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi hoặc bãi bỏ Điều 2 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	15/2/2021
22.	Thông tư	Số 09/2015/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cung cấp, quản lý và sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô	- khoản 13 Điều 8; - khoản 8 Điều 9; - khoản 9 Điều 10.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi hoặc bãi bỏ Điều 3 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	15/2/2021
23.	Thông tư	Số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì	Điều 25	Bị sửa đổi, bổ sung bởi hoặc bãi bỏ Điều 4 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		công trình đường bộ		một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	
24.	Thông tư	Số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ	điểm đ khoản 2 Điều 26	Bị bãi bỏ Điều 5 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	15/2/2021
25.	Thông tư	Số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ	khoản 4 Điều 20	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	15/2/2021

**LuatVietnam**



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
26.	Thông tư	Số 15/2020/TT-BGTVT ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, quy định về hoạt động của trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ	Điều 8	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 7 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	15/2/2021
27.	Thông tư	Số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ	Điều 64	Bị sửa đổi, bổ sung bởi hoặc bãi bỏ Điều 8 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ	15/2/2021
28.	Thông tư	Số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế	- điểm c khoản 2 Điều 7; - khoản 1 Điều 8; - khoản 2 Điều 8.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Điều 1 và Điều 2 Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử	15/3/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	
29.	Thông tư	Số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 9 Điều 5;</li> <li>- khoản 7 Điều 18;</li> <li>- điểm đ khoản 5 và khoản 8 Điều 37;</li> <li>- Điều 38; Khoản 2 Điều 39 ; Điểm b khoản 2 Điều 40 ; Điều 45 ; Điều 47 ; Phụ lục 7, Phụ lục 15a, Phụ lục 15b, Phụ lục 17 và Phụ lục 19 ;</li> <li>- Điểm c khoản 6 Điều 37.</li> </ul>	<p style="text-align: right;"><b>LuatVietnam</b></p> Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	15/3/2021
30.	Thông tư	Số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ	Điểm a khoản 3, khoản 6, điểm a khoản 12, điểm c khoản 20, khoản 27, khoản 28, khoản 29 và	Bị bãi bỏ bởi Điều 3 Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT	15/3/2021

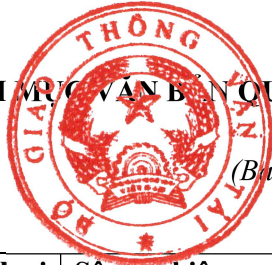
STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ	điểm đ khoản 30 Điều 1	ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	
31.	Thông tư	Số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 8;</li> <li>- khoản 3 Điều 19;</li> <li>- điểm b khoản 4 Điều 19;</li> <li>- điểm c khoản 4 Điều 19;</li> <li>- điểm a khoản 4 Điều 29;</li> <li>- điểm b khoản 4 Điều 29;</li> <li>- điểm a khoản 4 Điều 30;</li> <li>- khoản 2 Điều 38;</li> <li>- khoản 1 Điều 48;</li> <li>- nội dung “NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý” tại Phụ lục 3 ban</li> </ul>	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.	25/3/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/05/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;</p> <p>- * Ghi chú: Sở Giao thông vận tải đóng dấu treo vào mặt sau của Phù hiệu, biển hiệu do đơn vị mình cấp.” quy định tại Phụ lục 4, Phụ lục 5, Phụ lục 7, Phụ lục 8, Phụ lục 12, Phụ lục 15, Phụ lục 16, Phụ lục 17</p>		
<b>V – LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT</b>					
32.	Thông tư	Số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục	- khoản 2 Điều 28; - Điều 35;	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với	15/4/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt		các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt	
33.	Thông tư	Số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt	- Phụ lục IX; - Phụ lục X;	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân	15/4/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt	
<b>VI – LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM</b>					
34.	Thông tư	Số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 Điều 5;</li> <li>- Điều 6;</li> <li>- Điều 7;</li> <li>- Điều 8;</li> <li>- điểm c khoản 4 Điều 9;</li> <li>- Điều 10;</li> <li>- khoản 2 Điều 13;</li> <li>- Phụ lục VI;</li> <li>- điểm c khoản 5 Điều 5;</li> </ul>	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 32/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt và Thông tư số 31/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của	29/01/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị.	
35.	Thông tư	Số 31/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 2;</li> <li>- khoản 5, khoản 8 Điều 3;</li> <li>- Điều 4;</li> <li>- khoản 1 Điều 5;</li> <li>- Điều 7;</li> <li>- Điều 10;</li> <li>- Điều 11;</li> <li>- Điều 12;</li> <li>- Điều 17;</li> <li>- Điều 19;</li> <li>- khoản 3 Điều 20;</li> <li>- khoản 2 Điều 21;</li> <li>- Điều 22;</li> <li>- khoản 3 Điều 5;</li> <li>- khoản 3 và khoản 7 Điều 6</li> </ul>	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 32/2020/TT- BGTVT ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt và Thông tư số 31/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị.	29/01/2021



**Phụ lục II**  
**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH TOÀN PHẦN**  
**TÍNH TỪ NGÀY 01/01/2021 ĐẾN HẾT NGÀY 30/6/2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1307 /QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 7 năm 2021)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>I - LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG</b>					
1.	Thông tư	Số 51/2018/TT-BGTVT Ngày 19 tháng 9 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 30/2020/TT-BGTVT ngày 18/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.	15/01/2021
<b>II – LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA</b>					
2.	Thông tư	Số 18/2016/TTLT-BGTVT-BTC Ngày 30 tháng 6 năm 2016	Thông tư liên tịch của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng sử dụng nguồn ngân sách trung ương.	Bị thay thế bởi Thông tư số 38/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng sử	15/02/2021



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				dùng nguồn ngân sách trung ương từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.	
<b>III - LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ</b>					
3.	Thông tư	Số 34/2016/TT-BGTVT Ngày 15 tháng 11 năm 2016	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định khung giá dịch vụ sử dụng phà thuộc tuyến quốc lộ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, do Trung ương quản lý.	Bị thay thế bởi Thông tư số 31/2020/TT-BGTVT ngày 08/12/2020 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định khung giá dịch vụ sử dụng phà thuộc tuyến quốc lộ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, do Trung ương quản lý.	01/02/2021
4.	Thông tư liên tịch	Số 75/2011/TTLT-BTC-BGTVT Ngày 06 tháng 06 năm 2011	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn lập và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.	Bị thay thế bởi Thông tư số 39/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành hướng dẫn phương pháp xây dựng phương án giá, quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và dịch vụ vận hành khai thác bến phà đường bộ trên hệ thống quốc lộ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương khi thực hiện phương thức đặt	15/02/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				hàng.	
5.	Thông tư	Số 31/2014/TT-BGTVT Ngày 05 tháng 8 năm 2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn đấu thầu, đặt hàng sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quản lý, bảo trì công trình đường bộ sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương	<b>LuatVietnam</b> Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 40/2020/TT-BGTVT ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công vận hành khai thác bến phà đường bộ do Bộ Giao thông vận tải quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương.	15/02/2021
6.	Thông tư	Số 38/2017/TT-BGTVT Ngày 01 tháng 11 năm 2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2014/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn đấu thầu, đặt hàng sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quản lý, bảo trì công trình đường bộ sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương.		
<b>IV – LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT</b>					
7.	Thông tư	số 16/2018/TT-BGTVT ngày 04 tháng 4 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì công trình đường sắt quốc gia	Bị thay thế bởi Thông tư số 03/2021/TT-BGTVT ngày 08/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia.	15/3/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>V – LĨNH VỰC KHÁC</b>					
8.	Thông tư	Số 33/2014/TT-BGTVT Ngày 08 tháng 8 năm 2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 07/2021/TT-BGTVT ngày 08/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải	01/6/2021